TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1631/2020/QĐST- DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Đức Toàn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Như Phương**

2. Bà **Phạm Thị Hồng Hương**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1054/DSST ngày 20/12/2018 về việc: "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: 67 Lầu 4, VVT, Phường A, Quận A, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên hệ: 436B/71B/20 đường XY, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Hồ Thị Phương L – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Địa chỉ: 108/5 HL, Phường D, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Bà Nguyễn Hồng Thiên T, sinh năm 1994 (có mặt).

Địa chỉ tạm trú: 22 đường số 6, KP7, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Bé T, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: 41 Quốc lộ 1A, khu phố 1, phường HBP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thanh H, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: 436B/71B/20 đường XY, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 35/8 đường số 2, khu phố 6, phường HBP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Hồng T (có mặt).

Địa chỉ: 22 đường số 6, khu phố 7, phường HBC, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 39778 giữa ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thanh H và bà Nguyễn Hồng Thiên T được ký kết vào ngày 11/11/2016 số 39778 do Phòng công chứng số 3 chứng nhận.

[2.2] Bà Nguyễn Hồng Thiên T đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn N số tiền 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng). Ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thanh H, ông Bùi Văn T và những người đang ở trên phần đất 353,4m^2 thuộc thửa 522, tờ bản đồ số 119 tọa lạc tại phường HBP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh phải có trách nhiệm giao phần đất 353,4m^2 thuộc thửa 522, tờ bản đồ số 119 tọa lạc tại phường HBP, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh cho bà T. Việc giao tiền và giao đất được thực hiện cùng lúc.

[2.3] Về án phí:

Bị đơn bà Nguyễn Hồng Thiên T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng) được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0038747 ngày 07/5/2018 và Biên lai thu tiền số AA/2018/0022085 ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T phải nộp thêm 14.400.000 đồng (Mười bốn triệu bốm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.100.000 đồng cho ông Nguyễn Văn N theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0015234 ngày 25/4/2017 và Biên lai thu tiền số AA/2018/0022382 ngày 09/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Chi cục THADS quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đức Toàn